TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2024 /LĐ-ST
Ngày: 02/7/2024
V/v: Tranh chấp đòi tiền lương

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thùy Chi;**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Đông, Bà Đỗ Hảo Hoàn;**

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2024/TLST-LĐST ngày 01/4/2024 về *Tranh chấp đòi tiền lương* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXX-ST ngày 13/5/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 64 /2024/QĐST-HPT ngày 06/6/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông DRIKUS S -** sinh năm 1989

Địa chỉ: đường H, phường N, quận B, Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Phương T và Nguyễn Thị Lan A - Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 26/12/2023. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: **Công ty cổ phần anh ngữ A**

Địa chỉ trụ sở: Khu đô thị Đ, đường T, phường T, quận C, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Thủy - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc. Ông Nguyễn Ngọc K - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 20/01/2021, ông DRIKUS S và Công ty cổ phần Anh ngữ A (A) ký Hợp đồng lao động số G9765/LTD/2021 và Phụ lục 01 của Hợp đồng lao động ("Hợp đồng lao động"), theo đó, ông DRIKUS S được A tuyển dụng vào làm việc tại vị trí Giáo viên tiếng Anh. Hợp đồng lao động có

một số điều khoản cơ bản như sau: Loại hợp đồng lao động: Xác định thời hạn. Thời hạn lao động: Từ ngày 20/01/2021 đến ngày 19/01/2023. Địa điểm làm việc: Tòa nhà H, phường M, quận H, Hà Nội. Quyền lợi: Mức lương cơ bản đóng BHXH, BHYT: 4.800.000 đồng (Điều 3.2) cộng với các khoản thu nhập khác: 38.600.000 đồng và phụ cấp tiền nhà: 3.000.000 đồng (Điều 1 của Phụ lục 01). Thời hạn trả lương: Từ ngày 5 đến ngày 10 của tháng kế tiếp (Điều 3.2). Ông DRIKUS S đã được Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hà Nội cấp Giấy phép lao động số 099459/SLĐ-GP ngày 08/01/2021 cho thời hạn làm việc từ ngày 20/01/2021 đến ngày 19/01/2023.

Trong thời gian làm việc tại A, ông DRIKUS S luôn tuân thủ nghiêm chỉnh Hợp đồng lao động, Nội quy lao động, sự quản lý và điều hành của A cũng như tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Việt Nam. Tuy nhiên, kể từ thời điểm 06/2021 trở đi, A đã vi phạm nghĩa vụ trả tiên lương theo quy định tại Hợp đồng lao động, cụ thể, A không trả đủ và đúng thời hạn tiền lương cho ông DRIKUS S. Ngày 30/01/2023, A còn nợ ông DRIKUS S số tiền là 401,418,160 đồng là khoản tiền lương của các tháng từ tháng 06/2021 đến tháng 01/2023, mặc dù ông DRIKUS S đã nhiều lần yêu cầu A phải trả tiền lương còn nợ cho mình.

Ngày 31/01/2024, căn cứ Điều 188 của Bộ luật lao động, ông DRIKUS S dưa vụ việc này ra Hòa giải viên lao động thuộc Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội đề hòa giải theo thủ tục hòa giải được quy định tại Bộ luật lao động. Tuy nhiên, ông DRIKUS S và A đã không thông nhất được phương án hòa giải.

Nguyên đơn yêu câu Công ty cổ phần anh ngữ A: Thanh toán cho ông DRIKUS S tổng số tiền tạm tính là 451.926.162 đồng, trong đó bao gồm: 401.418.160 đồng là khoản tiền lương từ tháng 06/2021 đến tháng 01/2023; 26.001.045 đồng là khoản tiền lãi phát sinh từ khoản tiền lương còn nợ nêu trên tính từ tháng 02/2022 đến hết tháng 12/2023 với lãi suất 0,35%/tháng; và 24.506.956 đồng là tiền trợ cấp thôi việc và tiền lãi tính trên khoản trợ cấp thôi việc với lãi suất là 0,35%/tháng tạm tính kề từ ngày 15/02/2023 đến ngày 31/12/2023. Ngoài ra, A vẫn phải thanh toán tiền lãi trên khoản trợ cấp thôi việc kể từ ngày 15/02/2023 cho đến thời điểm A hoàn thành việc thanh toán trợ cấp cho ông DRIKUS S trên thực tế. Hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và trả lại bản chính sổ BHXH cho ông DRIKUS S.

Bị đơn là Công ty cổ phần anh ngữ A đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng vẫn không có mặt tại phiên tòa và cũng không có ý kiến đối với nội dung vụ án.

Tại phiên tòa:

- Đại diện nguyên đơn có có văn bản đề nghị tại Biên bản hòa giải tranh chấp lao động ngày 31/01/2024, gồm Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Cầu Giấy, nguyên đơn và bị đơn thì bị đơn là Công ty cổ phần anh ngữ A xác nhận còn nợ ông DRIKUS S khoản tiền nợ lương là: 391.811.760 đồng. Nay nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ lương là: 391.811.760 đồng và số tiến lãi phát sinh từ việc nợ lương đến ngày 02/7/2024 với mức lãi suất 0,35%/ tháng là 32.437.863 đồng, tiền trợ cấp thôi việc là 21.919.152 đồng, số tiền lãi phát sinh từ việc nợ trợ cấp thôi việc đến ngày 02/7/2024 với mức lãi suất 0,35%/ tháng là: 1.380.907 đồng. Tổng cộng bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền: 447.549.682 đồng. Đề nghị bị đơn thực hiện nghĩa vụ chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm cho ông DRIKUS S.

- Bị đơn đã được tống đạt niêm yết các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyêt định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiếm sát nhân dân quận Cầu Giấy phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thâm phán đã châp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được hội đồng xét xử thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 bộ luật tô tụng dân sự.

Ý kiên về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đông xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông DRIKUS S. Buộc Công ty Cổ phần Anh ngữ A thanh toán cho ông DRIKUS S số tiền: 447.549.682 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về thẩm quyền: Ông DRIKUS S là người lao động tại Công ty cổ phần anh ngữ A. Do bị nợ lương nên ông DRIKUS S đã có đơn yêu cầu hòa giải viên tiến hành hòa giải vào ngày 31/01/2024 tranh chấp lao động đã được hòa giái theo quy định của Bộ luật Lao động. Sau đó ông làm đơn khởi Kiện Công ty cổ phần anh ngữ A có trụ sở tại số đường T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội yêu cầu trả tiền lương còn thiếu theo hợp đồng lao động nên xác định đây là tranh chấp về lao động và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Câu Giấy theo quy định tại khoản 1 điều 32, điểm c khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được tống đạt niêm yết các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung: Hợp đồng lao động số G9765/LTD/2021 ngày 20/01/2021 do đại diện hợp pháp của Công ty Cô phần Anh ngữ A ký kết với ông DRIKUS S trên cơ sở tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên Hợp đồng trên hợp pháp, có hiệu lực và các bên có nghĩa vụ thi hành.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty cổ phần anh ngữ A đã nhiều tháng trả thiếu lương người lao động là vi phạm nghĩa vụ đã cam kết của người sử dụng lao động và làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của người lao động. Nay ông DRIKUS S khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần anh ngữ A thanh toán số tiền 447.549.682 đồng. Trong đó gồm có số tiền nợ lương là: 391.811.760 đồng và số tiền lãi phát sinh từ việc nợ lương tính đến ngày 02/7/2024 với mức lãi suất 0,35%/ tháng là 32.437.863 đồng, tiền trợ cấp thôi việc là 21.919.152 đồng, số tiền lãi phát sinh từ việc nợ trợ cấp thôi việc đến ngày 02/7/2024 với mức lãi suất 0,35%/ tháng là: 1.380.907 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập và tống đạt cho bị đơn các văn bản tố tụng nhưng bị đơn không có mặt và cũng không đưa ra ý kiến đối với nội dung vụ án. Tại các tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp và tại biên bản hòa giải tranh chấp lao động ngày 31/01/2024, bị đơn cũng xác nhận nợ lương của ông DRIKUS S với số tiền 391.811.760 đồng và cố gắng thanh toán cho ông DRIKUS S theo lộ trình từ tháng 09/2024 .

Căn cứ vào Điều 46, Điều 48, khoản 4 Điều 97 Luật Lao động, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông DRIKUS S là yêu cầu chính đáng có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận. Hội đồng xét xử nhận định buộc Công ty cổ phần anh ngữ A phải thanh toán cho ông DRIKUS S số tiền 447.549.682 đồng là phù hợp quy định pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điêu 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là Công ty cổ phần anh ngữ A phải chịu án phí lao động sơ thẩm là: 12.950.994 đồng .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 46, Điều 48, Điều 95, Điều 97, điểm a khoản 2 Điều 219 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điêu 32, điêm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228 Điều 271; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông DRIKUS S đối với Công ty cổ phần anh ngữ A.

- Buộc Công ty cổ phần anh ngữ A phải trả cho ông DRIKUS S số tiền là : 447.549.682 đồng

- Công ty cổ phần anh ngữ A có nghĩa vụ thực hiện các quy định của Bộ luật Lao động về bảo hiểm xã hội đối với ông DRIKUS S .

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có thẩm quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành ản dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Công ty cổ phần anh ngữ A phải chịu án phí lao động sơ thẩm là: 12.950.994 đồng.

Án xử công khai, sơ thẩm vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyên kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy + HN;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Chi